

# QUY TRÌNH KỸ THUẬT NUÔI CHIM BÒ CÂU PHÁP

Giống bồ câu Pháp có ký hiệu là VN1, là giống chuyên thịt nổi tiếng, mỗi năm một cặp có thể đẻ 8-9 lứa, khối lượng chim ra giàng (28 ngày tuổi) đạt 530-580g/con. Giống chim này có khả năng thích ứng cao với điều kiện khí hậu ở nước ta, tỷ lệ nuôi sống đạt 94-99%.

## 1. Chọn giống chim bồ câu

Chim bồ câu được chọn làm giống phải đảm bảo các yêu cầu: khỏe mạnh, lông mượt, không có bệnh tật, dị tật, lanh lợi: con trống to hơn, đầu thô, có phần xạ gù mái (lúc thành thực), khoảng cách giữa 2 xương chậu hẹp; con mái thường có khối lượng nhỏ hơn, đầu nhỏ và thanh, khoảng cách giữa 2 xương chậu rộng.



## 2. Chuồng nuôi và thiết bị nuôi chim

**2.1 Chuồng nuôi cá thể** (dùng nuôi chim sinh sản từ 6 tháng tuổi trở đi)

Mỗi cặp chim sinh sản cần một ô chuồng riêng. Ô chuồng là một đơn vị sản xuất, trên đó được đặt các ổ đẻ, máng ăn, máng uống, máng đựng thức ăn bổ sung và 1 đôi trống mái sinh sản. Kích thước của một ô chuồng: Chiều cao: 40 cm, Chiều sâu: 60cm, Chiều rộng: 50 cm.

**2.2 Chuồng nuôi quần thể** (nuôi chim hậu bị sinh sản từ 2-6 tháng tuổi)

Kích thước của 1 gian: Chiều dài: 6m, Chiều rộng: 3,5m, Chiều cao: 5,5m (cả mái) Máng ăn, máng uống, ổ đẻ, máng đựng thức ăn bổ sung được thiết kế riêng cho kiểu chuồng này.

Chuồng nuôi dưỡng chim thịt (nuôi vỗ béo chim thương phẩm từ 21-30 ngày tuổi) mật độ dày hơn 45-50 con/m<sup>2</sup>, không có ổ đẻ, không có máng ăn (chúng ta phải nhồi trực tiếp cho chim ăn), ánh sáng tối thiểu.

**Ổ đẻ:** khô ráo, sạch sẽ, tiện cho việc vệ sinh thay rửa thường xuyên. Kích thước của ổ: Đường kính: 20-25cm, chiều cao: 7-8cm.

**Máng ăn:** Kích thước máng ăn cho một đôi chim bồ mẹ: Chiều dài: 15cm, Chiều rộng: 5cm, Chiều sâu: 5cm.

**Máng uống:** Có thể vỏ dùng đồ hộp, cốc nhựa... với kích thước dùng cho một đôi chim bồ mẹ: Đường kính: 5-6 cm chiều cao: 8 -10 cm.

**3. Mật độ nuôi chim:** Nếu nuôi nhốt theo kiểu ô chuồng thì mỗi ô chuồng là một đôi chim sinh sản. Nếu nuôi thả trong chuồng thì mật độ là 6-8 con/m<sup>2</sup> chuồng. Khi được 28 ngày tuổi, chim non tách mẹ (giai đoạn về sau này được gọi là chim dò). Nuôi chim dò với mật độ gấp đôi nuôi chim sinh sản (10-14 con/m<sup>2</sup>).

**4. Chế độ chiếu sáng:** Chuồng trại phải thiết kế thoáng đảm bảo cung cấp đủ ánh sáng cho chim. Tuy nhiên ở miền Bắc ban ngày mùa đông ánh sáng ngắn, có thể lắp bóng đèn 40w chiếu sáng thêm vào ban đêm (nếu nuôi theo quy mô lớn) với cường độ 4-5w/m<sup>2</sup> nên chuồng với thời gian 3-4h/ngày.

## **5. Dinh dưỡng và thức ăn nuôi chim**

### **5.1 Các loại thức ăn thường sử dụng nuôi chim**

Thông thường chim ăn trực tiếp các loại hạt thực vật: đỗ, ngô, thóc, gạo... và một lượng cần thiết thức ăn đã gia công chứa nhiều chất khoáng và vitamin.

+ Đỗ bao gồm: đỗ xanh, đỗ đen, đỗ tương,... Riêng đỗ tương hàm lượng chất béo nhiều nên cho ăn ít hơn và phải được rang trước khi cho chim ăn.

+ Thức ăn cơ sở: thóc, ngô, gạo, cao lương,... trong đó ngô là thành phần chính của khẩu phần. Yêu cầu của thức ăn phải đảm bảo sạch, chất lượng tốt, không mốc, mọt.

Chim bồ câu cần một lượng nhất định các hạt sỏi, giúp cho chim trong quá trình tiêu hoá của dạ dày (mề). Kích cỡ của các hạt: dài 0,5-0,8mm, đường kính 0,3-0,4mm. Vì vậy nên cho đá sỏi vào máng dành riêng đựng thức ăn bổ sung cho chim ăn (trộn cùng với muối ăn và khoáng Premix).

### **5.2 Cách phối trộn thức ăn**

Thức ăn bổ sung (chứa vào máng ăn riêng): Khoáng Premix: 85%, NaCl: 5%, Sỏi: 10%. Thông thường lượng hạt đậu đỗ từ 25-30% ngô và thóc gạo: 75-75%.

Sau đây là 2 khẩu phần đang được ứng dụng nuôi chim bồ câu Pháp:

Khẩu phần 1: (Sử dụng nguyên liệu thông thường)

<b>Nguyên liệu &amp; GTDD</b>	<b>Chim sinh sản</b>	<b>Chim dò</b>
Ngô (%)	50	50
Đỗ xanh (%)	30	25
Gạo xay (%)	20	25.
Năng lượng ME (kcal/kg)	3165,5	3185,5
Protein (%)	13,08	12,32
ME/P	242,08	258,5
Ca (%)	0,129	0,12
P(%)	0,429	0,23

Khẩu phần 2: (Sử dụng kết hợp cám gà công nghiệp)

<b>Nguyên liệu &amp; GTDD</b>	<b>Chim sinh sản</b>	<b>Chim dò</b>
Cám viên Proconco C24 (%)	50	33
Ngô hạt đỏ (%)	50	67
Năng lượng ME (kcal/kg)	3000	3089
Protein (%)	13,5	11,99
Xơ thô (%)	4,05	3,49
Ca (%)	2,045	1,84
Phot pho tiêu hóa (%).	0,40	0,25
Lizin (%).	0,75	0,52
Methionin (%).	0,35	0,29

### **5.3 Cách cho ăn**

- Thời gian: 2 lần trong ngày buổi sáng lúc 8-9h, buổi chiều lúc 14-15h, nên cho ăn vào một thời gian cố định trong ngày.
- Định lượng: Tùy theo từng loại chim mà chúng ta cho ăn với số lượng thức ăn khác nhau, thông thường lượng thức ăn bằng 1/10 trọng lượng cơ thể.
- Chim dò (2-5 tháng tuổi): 40-50g thức ăn/con/ngày.
- Chim sinh sản: (6 tháng tuổi trở đi)

- + Khi nuôi con: 125-130g thức ăn/đôi/ngày
- +Không nuôi con: 90-100g thức ăn/đôi/ngày
- Lượng thức ăn/đôi sinh sản/năm: 45-50kg

## **6. Nước uống**

Nhu cầu nước uống của chim bồ câu không lớn, nhưng cần có đủ nước để chim uống tự do. Nước phải sạch sẽ, không màu, không mùi và phải thay hằng ngày.

Có thể bổ sung vào trong nước Vitamin và kháng sinh để phòng bệnh khi cần thiết, trung bình mỗi chim bồ câu cần 50-90ml/ngày.

## **7. Chăm sóc và nuôi dưỡng chim bồ câu**

Khi ghép đôi xong, quen với chuồng và ổ, chim sẽ đẻ. Trước khi chim đẻ, chuẩn bị ổ (chỉ dùng 1 ổ). Dùng rơm khô, sạch sẽ và dài để lót ổ. Ở những lứa đầu tiên chim thường có hiện tượng làm vãi rơm gây vỡ trứng, do đó nên bện 1 vòng rơm lót vừa khít đường kính của ổ. Nơi ấp trứng phải yên tĩnh, đặc biệt với chim ấp lần đầu nên giảm bớt tầm nhìn, âm thanh, ánh sáng để chim chuyên tâm ấp trứng.

Khi chim ấp được 18 -20 ngày sẽ nở, nếu quả trứng nào mở vỏ lâu mà chim không đập vỏ trứng chui ra thì người nuôi cần trợ giúp bằng cách bóc vỏ trứng để chim non không chết ngạt trong trứng.

Trong thời kỳ nuôi con (từ khi nở đến 28 ngày tuổi), cần thay lót ổ thường xuyên (2-3 ngày/lần), để tránh sự tích tụ phân trong ổ vì đó là nơi lý tưởng cho ký sinh trùng, vi khuẩn và virus.

Khi chim non được 7-10 ngày mới tiến hành cho ổ đẻ thứ hai vào. Sau khi tách mẹ, ổ đẻ tương ứng được bỏ ra rửa sạch, phơi khô để bố trí lứa đẻ tiếp theo.

Sau khi được 28-30 ngày tuổi chúng ta tiến hành tách chim non khỏi mẹ.

Chim dò được nuôi thả ở chuồng quần thể với lứa tuổi tương đương nhau. Sau khi rời ổ, chim non chuyển sang một giai đoạn mới phải tự đi lại, tự ăn. Giai đoạn này chim còn yếu, khả năng đề kháng và khả năng tiêu hoá kém dễ sinh bệnh. Do đó cần chú ý công tác chăm sóc nuôi dưỡng. Giai đoạn này nên bổ sung Vitamin A, B, D, các chất kháng sinh... vào nước uống để chống mềm xương, trợ giúp tiêu hoá và chống các bệnh khác. Trong giai đoạn đầu có một số con chưa quen cuộc sống tự lập không biết ăn, uống do đó người nuôi phải kiên nhẫn tập cho chim non.

### ***8. Nuôi vỗ béo chim lấy thịt***

Tiến hành tách mẹ lúc 20-21 ngày tuổi (khối lượng cơ thể đạt 350-400g/con) dùng nhôi vỗ béo: Mật độ: 45-50 con/m<sup>2</sup> lồng, không để không gian cho chim hoạt động nhiều, đảm bảo ngoài giờ ăn, uống thì thời gian ngủ là chính. Thức ăn dùng để nhôi: Ngô: 80%, đậu xanh 20%. Cách nhôi: Thức ăn được nghiền nhỏ, viên thành viên nhỏ ngâm cho mềm rồi sấy khô đảm bảo tỷ lệ thức ăn/nước là 1:1

+ Định lượng: 50-80 g/con

+ Thời gian: 2-3 lần/ngày

+ Phương pháp : Nhân công dùng tay nhét thức ăn vào miệng chim hoặc máy nhôi như vịt.

Khoáng vẫn được bổ sung tự do, các loại vitamin, thuốc bổ khác được bổ sung trong nước uống.

*Theo Quy trình kỹ thuật KH&CN – Trung tâm TH&TTKHCN*